Tên: ……...

Lớp: S2…

Ngày giao bài: Thứ…., ngày…./….

Ngày nộp bài: Thứ…., ngày…./….

Week: 7

Ngữ pháp HW: …….

Nghe HW: …….

StarLink

THIS/THAT/THESE/THOSE & STARTERS LISTENING PART 2

A. THEORY

I. GRAMMAR

II. EXTRA VOCABULARY

Con truy cập link/quét mã QR để nghe và đọc lại Từ vựng nhé:
https://soundcloud.com/ms-chi-english/viet-teacher_s2_w7_extra-vocab

No.	Words	Meanings	Pictures
1	**spell** (v)	đánh vần	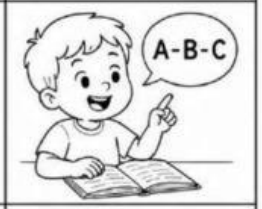
2	**street** (n)	đường phố	
3	**garden** (n)	khu vườn	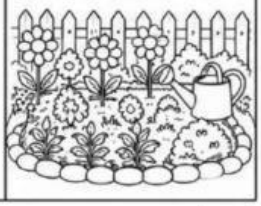

No.	Words	Meanings	Pictures
4	**family** (n)	gia đình	
5	**children** (n)	trẻ em	
6	**birthday** (n)	sinh nhật	

Note: n = noun: danh từ; v = verb: động từ.

LIVEWORKSHEETS

III. LISTENING TIPS

Tips làm bài nghe
Starters Listening Practice Part 2

1. Đọc đề bài

Xác định:
điền 1 tên hoặc 1 số

a name or a number.

2. Đọc câu hỏi

Gạch chân từ khóa,
xác định loại từ.

- What's the girl's name?
- How old is she?

name → tên
old → tuổi / số

3. Nghe kĩ

Nghe hết câu,
tránh thông tin gây nhiễu,
chú ý đánh vần / số.

Her name is Kim.
She is eight.

B. CLASSWORK

STARTERS LISTENING PRACTICE PART 2 (5 questions)
Con truy cập link/quét mã QR để làm bài Nghe này nhé:
https://soundcloud.com/ms-chi-english/viet-teacher_s2_w7_listen-part

Read the question. Listen and write a name or a number.
There are two examples.

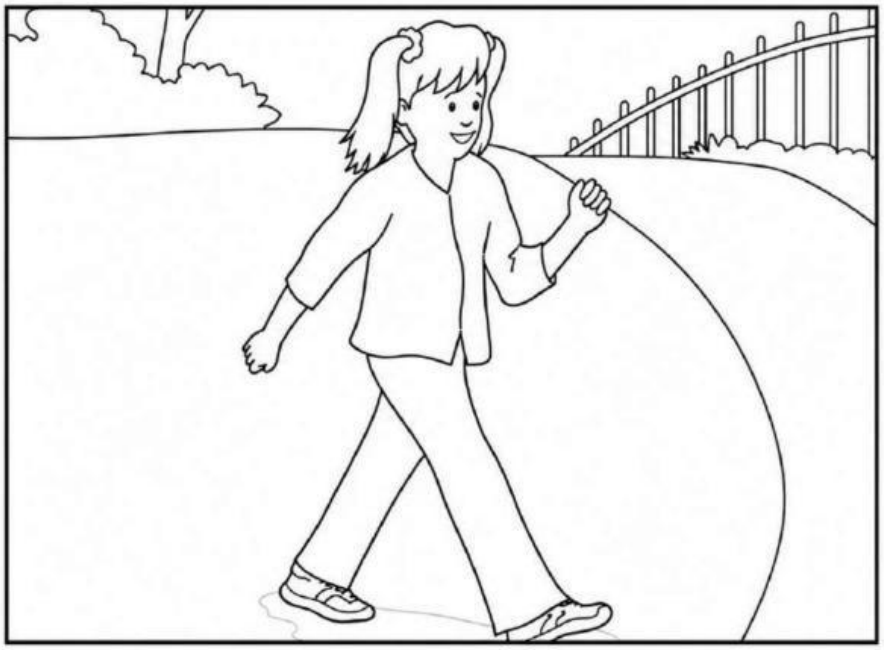

Examples

What's the girl's name?

.....Kim.....

How old is she?

.....8.....

LIVEWORKSHEETS

Questions

1 What's the name of Kim's father? .....

2 Where does Kim live? in ..... Street

3 How many trees are there in Kim's garden? .....

4 Which school does Kim go to? .....House School

5 How many children are in Kim's class? .....

C. HOMEWORK

LIVEWORKSHEETS

GRAMMAR (15 questions)

I. Con học nghĩa, phát âm và chép từ ở mục II. EXTRA VOCABULARY (trang 1) một dòng vào vở.
II. Read and Match. *(Đọc và Nối.)*

0. this _____

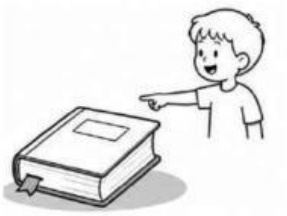

1. that

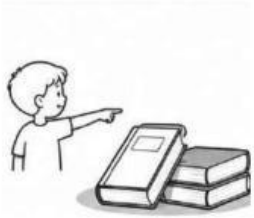

2. these

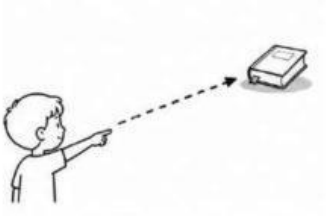

3. those

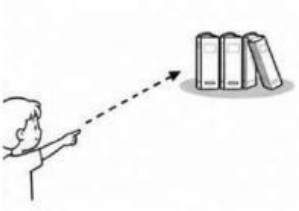

III. Choose the correct answer. *(Chọn đáp án đúng.)*

0. _____ *is my bag.* *A. This* *B. That*	
1. _____ is not your teacher. A. These B. That	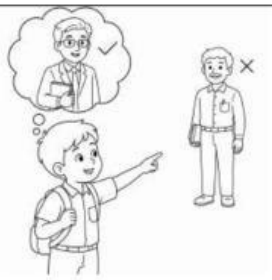

LIVEWORKSHEETS

2. _____ are my books. A. This B. These	
3. _____ is a beautiful garden. A. That B. These	
4. Is _____ your pencil? A. Those B. This	
5. Are _____ your friends? A. That B. Those	

IV. Tick (✓) the correct answer *(Đánh ✓ vào đáp án chính xác.)*

0.		☑ *This is my mother.* ☐ *That is my mother.*
1.		☐ That is a big tree. ☐ This is a big tree.
2.		☐ That is beautiful flowers. ☐ Those are beautiful flowers.
3.		☐ Are those your shoes? ☐ Are these your shoes?

LIVEWORKSHEETS

4.	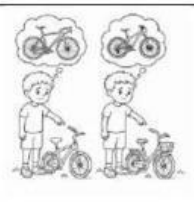	☐ Those are not our bikes. ☐ These are not our bikes.
5.		☐ Is that your teacher? ☐ Is those your teacher?
6.		☐ This is not my brother. ☐ That is not my brother.
7.		☐ This is my new bag. ☐ That is my new bag.

LISTENING PRACTICE (5 questions)

Con truy cập link/quét mã QR để làm bài Nghe này nhé:

https://soundcloud.com/ms-chi-english/viet-teacher_s2_w7_listen-part

Listen Starters Listening Practice Part 2 (page 2) again and answer the question. (*Nghe lại Starters Listening Practice Part 2 ở trang 2 và trả lời câu hỏi.)*

0. What is Kim celebrating today? *A. Her first day at school* *B. Her birthday* *C. Her family party*	1. Who does Kim live with? A. friends B. mom and dad C. alone
2. Tony is Kim's _____. A. father B. brother C. teacher	3. "Bath" is the name of Kim's _____. A. house B. school C. street
4. Kim's garden has _____ trees. A. seven B. eight C. fourteen	5. Is Kim's class small or big? A. Big B. Small C. No information

LIVEWORKSHEETS